

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2020/HNGĐ - ST
Ngày 24 tháng 12 năm 2020
V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi
con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Kiệt.

2. Ông Nguyễn Tất Ái.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Minh Cường – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:*
Bà Võ Thị Diễm Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 572/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2020/QĐXXST-HN ngày 09 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Công L, sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: Số E THĐ, Phường F, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Yên L1, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số E THĐ, Phường F, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn anh Phạm Công L trình bày: Vợ chồng kết hôn năm 2007, đăng ký kết hôn tại UBND phường 5, thành phố Mỹ Tho. Trong quá trình chung sống từ năm 2017 đến nay thì tình cảm vợ chồng không còn và mâu thuẫn phát sinh từ nhiều việc. Vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng sau đó vẫn không cải thiện nên dẫn đến mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến nay vợ chồng đã ly thân 03 năm.

Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Nguyễn Yến N, sinh ngày 07/02/2008 và Phạm Công T, sinh ngày 24/7/2009. Khi ly hôn anh L yêu cầu chị L1 trực tiếp nuôi cả hai con, anh L cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 2.500.000 đồng, cháu T mỗi tháng 2.500.000 đồng.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Yến L1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng chị vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện. Về mức cấp dưỡng nuôi con, anh tự nguyện cấp dưỡng cho mỗi cháu là 4.000.000 đồng/ tháng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

Anh Phạm Công L yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Yến L1. Chị L1 có nơi cư trú tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ qui định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định tranh chấp ly hôn, nuôi con, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Chị Nguyễn Thị Yến L1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định tại các Điều 174, Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L1.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị L1 kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên là hôn nhân hợp pháp.

Theo anh L trình bày quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2017 thì tình cảm vợ chồng không còn và mâu thuẫn phát sinh từ nhiều việc. Vợ chồng đã cố hàn gắn nhưng vẫn không cải thiện nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng dẫn đến vợ chồng ly thân từ 03 năm nay. Nay anh nhận thấy mâu thuẫn không giải quyết được, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn.

Chị Nguyễn Thị Yến L1 vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng không có văn bản trình bày ý kiến xem như từ bỏ các quyền của mình theo quy định tại Điều 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị L1 là không thể hàn gắn vì đời sống chung vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Còn chị L1 đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng, nhưng chị vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết cũng không có văn bản trình bày ý kiến, thể hiện sự bỏ mặc, không tha thiết hàn gắn mối quan hệ vợ chồng với anh Luật.

Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh L, cho anh Luật được ly hôn với chị L1.

[2.3] Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Nguyễn Yến N, sinh ngày 07/02/2008 và Phạm Công T, sinh ngày 24/7/2009. Khi ly hôn anh Luật yêu cầu chị L1 trực tiếp nuôi cả hai con, anh Luật cấp dưỡng nuôi mỗi cháu là 4.000.000 đồng/tháng. Xét yêu cầu này của anh L là phù hợp vì cả hai con đều có nguyện vọng được sống với mẹ, do đó để các con có cuộc sống ổn định, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu N và cháu T cho chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận anh L cấp dưỡng nuôi con cho mỗi cháu là 4.000.000 đồng/tháng, thực hiện đến khi các con đủ tuổi thành niên.

[2.4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.5] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Phạm Công L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Công L.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Công L được ly hôn với chị Nguyễn Thị Yến L1.

2/ Về con chung: Giao 02 con chung tên Phạm Nguyễn Yến N, sinh ngày 07/02/2008 và Phạm Công T, sinh ngày 24/7/2009 cho chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo qui định của pháp luật.

Anh L cấp dưỡng nuôi con cho mỗi cháu 4.000.000 đồng/tháng, thời gian thực hiện kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày chị L1 có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh L chậm thực hiện theo nội dung quyết định này thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3/ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/ Về án phí: Anh Phạm Công L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001990 ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh L có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Chị L1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TPMT;
- UBND phường 5 TPMT.
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Tiên

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Tiên

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Tiên